

Số: 1869/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 19 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2018 và những năm tiếp theo

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2015 – 2016, định hướng đến năm 2020 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 1519.../SKHĐT-ĐTKT ngày 06/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2018 và những năm tiếp theo.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3:

1. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ, Ngoại vụ, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Nông nghiệp & PTNN, Tư pháp, Giao thông Vận tải, Giáo dục - Đào tạo, Khoa học Công nghệ, Lao động - TB và XH; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Giám đốc Công an Tỉnh, Công an PCCC; Cục Trưởng Cục Thuế; Cục Trưởng cục Hải quan; Giám đốc Bảo hiểm xã hội Tỉnh; Giám

độc Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Giám đốc Công ty Điện lực tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Giám đốc Đài Phát thanh truyền hình Tỉnh, Tổng biên tập Báo Bà Rịa – Vũng Tàu; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân Tỉnh, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tỉnh, Giám đốc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh tại Bà Rịa - Vũng Tàu, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hỗ trợ, phối hợp thực hiện./.

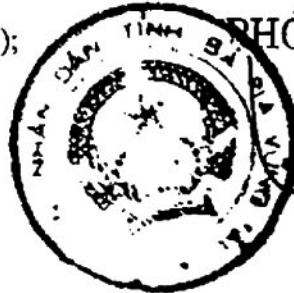
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Phòng Thương mại-Công nghiệp Việt Nam (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TH.

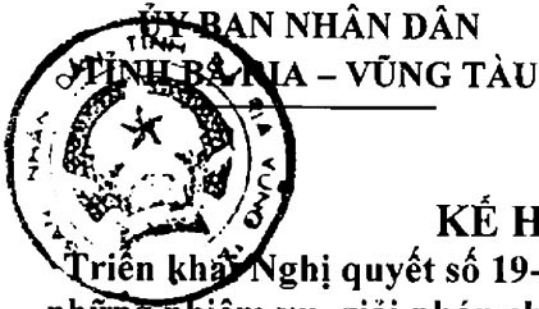
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH *mmh*

PHÓ CHỦ TỊCH



ong
Nguyễn Thành Long



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Triển khai Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (PCI) trong năm 2018 và những năm tiếp theo

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 23/7/2017 về ban hành Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong năm 2017, định hướng đến năm 2020 theo Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ; Căn cứ kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2017 và tình hình thực tế của Tỉnh, để thực hiện cải thiện các chỉ số: về môi trường kinh doanh, về đổi mới sáng tạo, Chính phủ điện tử, về năng lực cạnh tranh ngành du lịch, về năng lực cạnh tranh ngành logistics, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Kế hoạch hành động như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

1. Mục tiêu:

- Triển khai thực hiện đầy đủ, có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia được nêu trong Nghị quyết 19-2018/NQ-CP của Chính phủ;

- Tiếp tục thực hiện cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) theo Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đến năm 2020 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh) nhằm tạo môi trường kinh doanh - đầu tư thuận lợi, thu hút các nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh giai đoạn 2016 – 2020, đồng thời đưa tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành điểm đến tin cậy đối với doanh nghiệp và các nhà đầu tư.

2. Các chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Một số chỉ tiêu ở phạm vi quốc gia được Chính phủ đề ra theo Nghị quyết 19-2018/NQ-CP của Chính phủ:

a) Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá về môi trường kinh doanh của Ngân hàng Thế giới, về năng lực cạnh tranh của Diễn đàn Kinh tế thế giới, về năng lực đổi mới sáng tạo của Tổ chức Sở hữu Trí tuệ thế giới, về Chính phủ điện tử của Liên hợp quốc theo các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết 19-2016/NQ-CP và Nghị quyết 19-2017/NQ-CP của Chính Phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; đến năm 2020, chất lượng môi trường kinh doanh Việt Nam ngang hàng với trung bình các nước ASEAN 4.

b) Tập trung cải thiện các chỉ số môi trường kinh doanh quốc gia để năm 2018 tăng thêm từ 8 - 18 bậc trên bảng xếp hạng của Ngân hàng Thế giới; trong đó cải thiện mạnh mẽ các chỉ số hiện đang bị xếp hạng thấp. Cụ thể là:

- Khởi sự kinh doanh tăng thêm ít nhất 40 bậc.

- Giải quyết tranh chấp hợp đồng tăng thêm 10 bậc; giải quyết phá sản doanh nghiệp tăng thêm 10 bậc.

c) Bãi bỏ, đơn giản hóa 50% điều kiện đầu tư, kinh doanh; kiến nghị bãi bỏ một số ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

d) Giảm ít nhất 50% danh mục hàng hóa, sản phẩm phải kiểm tra chuyên ngành; đồng thời, chuyển đổi mạnh mẽ cách thức quản lý nhà nước từ chủ yếu tiền kiểm sang chủ yếu hậu kiểm; xóa bỏ căn bản tình trạng một mặt hàng chịu quản lý, kiểm tra chuyên ngành của nhiều hơn một cơ quan; giảm tỷ lệ các lô hàng nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành tại giai đoạn thông quan từ 25 - 27% hiện nay xuống còn dưới 10%.

đ) Đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Đến hết 2018, hầu hết các dịch vụ công phổ biến, liên quan đến người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3, 4.

e) Nâng cao năng lực cạnh tranh ngành du lịch để du lịch từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; nâng cao năng lực cạnh tranh ngành dịch vụ logistics để tạo thuận lợi và giảm chi phí kinh doanh, hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu ngành kinh tế. Cụ thể:

- Cải thiện năng lực cạnh tranh ngành du lịch cả nước thêm khoảng 10 bậc (hiện xếp thứ 67/136 quốc gia)¹.

- Từng bước giảm chi phí logistics trong nền kinh tế xuống mức bằng khoảng 18% GDP (hiện hơn 20% GDP); cải thiện Chỉ số Hiệu quả logistics thêm khoảng 10 bậc (hiện xếp thứ 64/160 quốc gia)².

2.2. Các giải pháp chủ yếu được Chính phủ giao nhiệm vụ cho UBND các tỉnh tổ chức thực hiện như sau:

¹ Theo "Báo cáo cạnh tranh du lịch toàn cầu" được Diễn đàn Kinh tế thế giới công bố tháng 4 năm 2017.

² Theo "Báo cáo kết nối để cạnh tranh 2016: Logistics trong nền kinh tế toàn cầu" do Ngân hàng Thế giới công bố tháng 6 năm 2016 (Báo cáo công bố 2 năm một lần).

- Tập trung cải cách thủ tục hành chính tại đơn vị, trong đó các cơ quan có liên quan tập trung cải thiện các chỉ số khởi sự kinh doanh, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan, tiếp cận điện năng, đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản, nộp thuế và bảo hiểm xã hội theo thông lệ quốc tế.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội).

- Nâng cao chất lượng hạ tầng du lịch, y tế, chăm sóc sức khỏe, an ninh và an toàn, vệ sinh môi trường các khu, địa điểm du lịch.

- Thực hiện các giải pháp thiết thực giảm chi phí logistics như: Giảm tắc đường đến cảng Cái Mép, Thị Vải. Nghiên cứu hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, hiệu quả kinh doanh đối với các đơn vị quản lý cảng biển.

- Nghiên cứu việc đánh giá tính sáng tạo và kết quả điều hành của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chỉ số cạnh tranh cấp sở, cấp huyện.

- Thất chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị trực thuộc thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng.

- Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Phối hợp triển khai xây dựng và khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, doanh nghiệp... và chia sẻ cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ quản lý nhà nước; thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, thuê ngoài đối với các dịch vụ liên quan đến thanh toán, chi trả; đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, tránh chồng chéo, giảm tối đa số lần thanh tra, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

2.3. Đối với chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (chỉ số PCI):

Về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Năm 2017, PCI tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đạt 64,43 điểm, xếp hạng 16/63³ tỉnh thành, tăng 3,93 điểm so với năm 2016 (Năm 2016 đạt 60,50 điểm), thuộc nhóm chỉ số khá và đứng thứ 3/8 tỉnh, thành trong vùng Đông Nam Bộ (sau thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương). Trong 10 chỉ số thành phần của Tỉnh năm 2017 có 07 chỉ số tăng điểm (Gia nhập thị trường, Tính minh bạch, Chi phí thời gian, Tính năng động của chính quyền tỉnh, Dịch vụ Hỗ trợ doanh

³ xếp cùng hạng với năm 2016

ngiệp, Đào tạo lao động, Thiết chế pháp lý & an ninh trật tự), 01 chỉ số giữ điểm (Tiếp cận đất đai) và 02 chỉ số giảm điểm (Chi phí không chính thức, Cạnh tranh bình đẳng) so với năm 2016.

Các cơ quan đầu mối của từng chỉ số thành phần (đã được giao nhiệm vụ trong Phụ lục – Bảng phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện cải thiện chỉ số PCI năm 2018 và Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh) có trách nhiệm phối hợp, đôn đốc các ngành liên quan trong việc cải thiện các chỉ số thành phần này nhằm tăng thứ hạng chỉ số PCI của tỉnh, Phần đầu chỉ số PCI của Tỉnh nằm trong nhóm tốt cả nước. Trong năm 2018, tập trung cải thiện các chỉ số thành phần của năm 2017 đã bị giảm điểm và giảm thứ hạng so với năm 2016; tiếp tục tăng cường cải thiện các chỉ số tăng điểm, tăng thứ hạng.

II. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành: Tài chính, Cục thuế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu triển khai hiệu quả các giải pháp đã được chính phủ đề ra, góp phần cải thiện chỉ số *Khởi sự kinh doanh* của quốc gia đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết 19-2018/NQ-CP. Triển khai việc kết hợp công bố thông tin doanh nghiệp cùng thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: (i) góp ý Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và (ii) góp ý Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đầu tư công.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các Sở, ngành liên quan báo cáo kiến nghị Danh mục ngành nghề loại bỏ khỏi Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục IV Luật Đầu tư số 67/2014/QH13.

- Đăng tải kịp thời thông tin về vụ việc phá sản, danh sách chủ nợ tại Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp,

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu xây dựng. Đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ kinh tế cho khu vực tư nhân, nhất là các chính sách tác động tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp theo các chỉ tiêu phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan triển khai sử dụng mã số doanh nghiệp duy nhất, sử dụng chữ ký số của doanh nghiệp trong tất cả các quan hệ giữa doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước (Kế hoạch và Đầu tư, Thuế, Hải quan, Bảo hiểm xã hội,

Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng,...) và trong các hoạt động của doanh nghiệp theo chương trình Chính phủ.

- Duy trì nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ hỗ trợ các dự án đầu tư, đường dây nóng hỗ trợ doanh nghiệp nhằm kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình hoạt động; Định kỳ tổ chức họp tổ hỗ trợ các dự án trên địa bàn, tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ để kịp thời nắm bắt xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

- Thực hiện cơ chế đối thoại, tham vấn ý kiến của doanh nghiệp, qua đó tạo điều kiện cho doanh nghiệp dân doanh tham gia góp ý kiến trong việc xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện tốt chương trình hỗ trợ đào tạo về khởi nghiệp, nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp, kiến thức pháp luật, cho doanh nghiệp theo Nghị định 56/2009/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 04/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 13/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), các hợp tác xã theo các chương trình của Trung ương và Tỉnh như: Hỗ trợ về thuế, vốn tín dụng; trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, khuyến công, khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu sản phẩm của Tỉnh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, khả năng tiếp cận thị trường trong nước và nước ngoài.

- Triển khai, thực hiện Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 1.000 doanh nhân của tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 (được ban hành kèm theo Quyết định số 3245/QĐ-UBND ngày 15/11/2016 của UBND tỉnh) và phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – CN Vũng Tàu và các hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện tại Phiên họp Chính phủ hàng quý, cuối năm.

- Về chỉ số PCI: Là đầu mối chủ trì, theo dõi, phối hợp với các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện các giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần PCI, gồm: *Gia nhập thị trường, Hỗ trợ doanh nghiệp, Cạnh tranh bình đẳng* theo Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

2. Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan góp ý hoàn thiện Đề án hoàn thiện pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp dân sự bằng phương thức ngoài

tổ tụng tòa án theo hướng thống nhất, đồng bộ, đảm bảo hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phổ biến, hướng dẫn pháp luật và giám sát tình hình thi hành văn bản pháp luật ở địa phương; Thực hiện việc tuyên truyền, giải đáp các vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính theo đúng quy định pháp luật.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

3. Sở Giao thông Vận tải chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Thực hiện các giải pháp thiết thực, giảm chi phí logistics theo chủ trương của Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải:

+ Chấn chỉnh tình trạng các hãng tàu tùy tiện đưa ra các loại phí đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

+ Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng cảng cạn (ICD) trên địa bàn tỉnh để cân đối hàng xuất khẩu và nhập khẩu, tăng tỷ lệ vận chuyển 2 chiều,... để hỗ trợ các chủ hàng giảm chi phí vận tải, giảm chi phí thông quan hàng hóa.

+ Hỗ trợ các đơn vị vận tải thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các chủ hàng, đơn vị vận tải để tăng tỷ lệ vận tải hai chiều, nâng cao hiệu quả của các đơn vị vận tải.

- Thực hiện các giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng logistics:

+ Nghiên cứu phát triển vận tải thủy nội địa; xây dựng các cảng thủy nội địa có trang thiết bị hiện đại để kết nối vận chuyển về cảng biển trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với Ban Quản lý các KCN khuyến khích một số khu công nghiệp cung cấp dịch vụ logistics khép kín nhằm hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời gian, chi phí giao nhận nguyên vật liệu và sản phẩm.

+ Kiến nghị Trung ương sớm nâng cấp và phát triển sân bay Côn Đảo.

+ Nghiên cứu phát triển sàn giao dịch logistics nhằm tối ưu hóa vận tải hai chiều hàng hóa và phát triển các trung tâm logistics hàng không, trong đó chú trọng trung tâm logistics kết nối cảng hàng không quốc tế Long Thành, phục vụ các mặt hàng đặc biệt (hàng nguy hiểm, hàng giá trị cao, hàng công nghệ cao, hàng cần chế độ bảo quản đặc biệt,...).

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh kết nối trực tuyến với Cổng thông tin một cửa quốc gia trong thực hiện nhận và trả kết quả kiểm tra chuyên ngành.

- Tập trung triển khai thực hiện các chương trình nâng cao hiệu quả hoạt động cảng biển nhóm 5 và cụm cảng Quốc tế Cái Mép Thị Vải. Trong đó tập trung phối

hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các giải pháp giảm phí và các lệ phí hàng hải; cải thiện cơ chế, thủ tục hàng hải, hàng hóa để rút ngắn thời gian làm hàng cho doanh nghiệp; phối hợp Hải quan tỉnh tháo gỡ vướng mắc xung quanh hoạt động các cảng; nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian trong việc cung cấp các dịch vụ có liên quan đến hoạt động logistic hướng tới giảm chi phí các dịch vụ vận tải trên địa bàn xuống bằng với mức trung bình của nhóm nước ASEAN-4.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

4. Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, định hướng phát triển sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch biển, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái... Mở rộng phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng như: du lịch cộng đồng, du lịch mạo hiểm, du lịch chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe; du lịch golf; du lịch vui chơi giải trí, công viên chuyên đề, tham dự sự kiện, trình diễn nghệ thuật.

- Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch, gồm nhân lực quản lý, quản trị và lao động nghề:

+ Phối hợp với các trường cao đẳng, đại học xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên có trình độ cao, đổi mới các chương trình, giáo trình trong các lĩnh vực du lịch, phù hợp với tình hình phát triển du lịch của tỉnh.

+ Xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia đào tạo nguồn nhân lực du lịch. Khuyến khích việc đào tạo tại doanh nghiệp du lịch, các cơ sở đào tạo ngoài công lập và các cơ sở có vốn đầu tư nước ngoài.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển nguồn nhân lực du lịch, tiếp thu trình độ công nghệ tiên tiến quốc tế.

- Phát triển cơ sở lưu trú có chất lượng cao và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch:

+ Rà soát các quy định pháp luật về du lịch và dịch vụ liên quan, kiến nghị bãi bỏ các quy định không hợp lý.

+ Nghiên cứu thuê tư vấn (có thể tư vấn chuyên nghiệp nước ngoài) xây dựng quy hoạch sử dụng các tài nguyên du lịch (thiên nhiên và văn hóa); xây dựng các trung tâm, điểm du lịch,...

+ Kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ và các điều kiện, tiện nghi phục vụ du lịch, bảo đảm an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường và phát triển bền vững.

+ Tiếp tục rà soát, xây dựng hệ thống nhà vệ sinh, trạm dừng nghỉ, nhà hàng, cơ sở mua sắm bảo đảm yêu cầu phục vụ khách du lịch.

+ Tăng cường tính kết nối và đảm bảo sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch.

- Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch:

+ Tổ chức các sự kiện du lịch thường niên để thu hút khách du lịch.

+ Từng bước xã hội hóa công tác quảng bá, xúc tiến du lịch tham gia các hội chợ, sự kiện du lịch trong nước và quốc tế.

+ Đa dạng hóa các tour du lịch nội tỉnh gắn kết thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.

+ Khuyến khích các doanh nghiệp mở văn phòng tiếp thị du lịch ở nước ngoài, tham gia các hội chợ du lịch quốc tế lớn, các chiến dịch quảng cáo trên các phương tiện truyền thông quốc tế, quốc gia, các hoạt động e-marketing; chú trọng hoạt động tiếp thị du lịch tại các thị trường nguồn.

+ Tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của kết nối, hợp tác, chia sẻ lợi ích giữa các đối tác trong chuỗi dịch vụ du lịch.

+ Biên soạn tài liệu và tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền phát triển du lịch cộng đồng, lan truyền và nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường.

+ Xây dựng cơ chế tập trung nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch quốc gia, bảo đảm hoạt động linh hoạt, liên kết chặt chẽ với các ngành, địa phương và doanh nghiệp.

+ Tổ chức, sắp xếp lại công tác xúc tiến quảng bá du lịch; tập trung nguồn lực, nâng cao tính chuyên nghiệp khi tham gia các hội chợ về du lịch:

+ Triển khai các quy định để công nhận điểm du lịch, khu du lịch theo Luật Du lịch.

+ Triển khai chương trình du lịch thông minh.

5. Sở Văn hóa và Thể thao, phối hợp với các sở, ngành Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Cục Hải quan và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, kiến nghị hoàn chỉnh quy định về kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa, vật phẩm xuất nhập khẩu, đặc biệt là hàng hóa, vật phẩm xuất nhập khẩu qua đường chuyên phát nhanh.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

6. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, tiếp tục rà soát, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng khoa học – công nghệ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là trong các lĩnh vực cấp Căn cước công dân, đăng ký quản lý cư trú, quản lý xuất nhập cảnh, đăng ký quản lý phương tiện giao thông đường bộ.

- Chủ trì, tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh và tại các khu công nghiệp, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tạo môi trường kinh doanh ổn định, bền vững, lành mạnh, an toàn và thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, có giải pháp tăng cường các chỉ số thành phần liên quan đến an ninh, trật tự đảm bảo mục tiêu, yêu cầu của tỉnh.

7. Cảnh sát PCCC tỉnh phối hợp với Sở Xây dựng, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy theo hướng cải cách quy trình, thủ tục hành chính về thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy; nghiên cứu đề xuất lồng ghép thẩm định phòng cháy, chữa cháy với thẩm định thiết kế xây dựng, bảo đảm nâng cao chất lượng thẩm định.

8. Sở Công thương chủ trì, phối hợp với Công ty điện lực Bà Rịa – Vũng Tàu, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Theo dõi, đánh giá và giám sát việc cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Tiếp tục thực hiện giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng đảm bảo mục tiêu tổng thời gian giải quyết của ngành điện và các cơ quan nhà nước không quá 10 ngày.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo về hội nhập quốc tế, gắn việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm sở hữu trí tuệ, nhãn hiệu hàng hóa nhằm tăng cường việc tuân thủ pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, góp phần thúc đẩy, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo lợi ích của các nhà đầu tư.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hội nhập quốc tế; tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin về hội nhập quốc tế, nhất là các cam kết theo các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, để thống nhất nhận thức và quán triệt trong thực thi.

- Nâng cao năng lực của các cơ quan liên quan trong việc nắm bắt các quy định của pháp luật quốc tế về đầu tư, kinh doanh, chủ động tuân thủ, nâng cao khả năng hỗ trợ giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế nhằm bảo vệ tối đa lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp trong nước.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05 tháng 11 năm 2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về tiến trình hội nhập kinh tế, giữ

vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

9. Sở Khoa học và Công nghệ, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, kiến nghị thực hiện các chỉ số Đổi mới sáng tạo. Hàng quý, hàng năm có Báo cáo chuyên đề về tình hình, kết quả cải thiện các chỉ số, chỉ tiêu về đổi mới sáng tạo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm, có hiệu quả Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hóa.

- Tạo điều kiện, khuyến khích phát triển các dịch vụ thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận,... tạo niềm tin của người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Chủ trì nghiên cứu đề xuất kiến nghị sửa đổi các luật quản lý chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hóa (bao gồm cả Luật An toàn thực phẩm) để đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính và cam kết tại các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

- Đưa vào hoạt động Văn phòng Thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Tham mưu UBND tỉnh Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2018 – 2025.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu và công bố thông tin đầy đủ về kết quả nghiên cứu, ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện bằng ngân sách nhà nước trước quý IV/2018.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO vào của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Đẩy mạnh Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; xây dựng, phát triển và quảng bá thương hiệu đối với các sản phẩm, hàng hóa đặc sản của tỉnh giai đoạn 2014-2020; hỗ trợ hình thành hệ thống doanh nghiệp khoa học - công nghệ và thị trường công nghệ để mua bán, chuyển giao công nghệ, kể cả bằng sáng chế và quyền sở hữu trí tuệ.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

10. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Là đầu mối theo dõi việc ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả và cải thiện chỉ số về Chính phủ điện tử. Hàng quý, hàng năm có Báo cáo chuyên đề về tình hình, kết quả cải thiện các chỉ số, chỉ tiêu về Chính phủ điện tử gửi UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp định kỳ hàng quý, cuối năm.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực quản lý của sở.

- Nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 về Chính phủ điện tử để phù hợp với môi trường kinh tế số và xây dựng Chính phủ điện tử.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện khung khổ pháp lý đối với thẻ viễn thông, thẻ game; kiểm soát chặt chẽ việc hoạt động cung ứng các trò chơi điện tử trực tuyến nhằm ngăn chặn các hình thức cờ bạc trá hình, bất hợp pháp.

- Tổ chức thực hiện trực tích hợp dữ liệu quốc gia để thực hiện liên thông dữ liệu giữa các bộ, ngành phục vụ cho công tác quản lý và thực hiện giao dịch điện tử; Tổ chức hướng dẫn, ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bà Rịa – Vũng Tàu, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các Sở, ngành, cơ quan tổ chức truyền thông, quán triệt, phổ biến Nghị quyết sâu rộng trong các ngành, các cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

- Theo dõi, đôn đốc việc cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh, trang thông tin điện tử CCHC và trang thông tin điện tử của các đơn vị tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tìm kiếm thông tin dễ dàng; bảo đảm an toàn thông tin mạng; mở diễn đàn tiếp nhận các ý kiến phản biện chính sách của doanh nghiệp và người dân.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia đối với từng lĩnh vực, từng ngành đúng theo quy định. Xây dựng lộ trình nâng cấp độ hỗ trợ trực tuyến lên cấp độ 3, 4 tại các Sở, ngành, địa phương.

- Triển khai rộng rãi, áp dụng chữ ký số của doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trong các hoạt động của doanh nghiệp. Tiếp tục nâng cao các chỉ số hạ tầng viễn thông, gồm: Số thuê bao điện thoại (di động và máy bàn) trên 100 dân, Tỷ lệ người dùng internet (% dân số),..

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện giải pháp giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản xuống ít hơn 20 ngày; bãi bỏ hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan kiến nghị xử các vướng mắc đối với các quy định của các pháp luật có liên quan đến Luật Đất đai, Luật bảo vệ môi trường.

- Nghiên cứu tổ chức thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường theo hướng giám sát thường xuyên, thanh tra, kiểm tra theo mức độ rủi ro về ô nhiễm môi trường và mức độ tuân thủ pháp luật bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho ngành tòa án tiếp cận thông tin về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền trên đất trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và phòng ngừa các sai lầm trong giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định về nước thải nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế đối với ngành chế biến thủy sản.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại các địa phương; xử lý nghiêm và kịp thời các trường hợp vi phạm trong việc quy định thêm thủ tục, hồ sơ, không thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính.

- Phối hợp Sở Tư pháp, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công an và các cơ quan tổng hợp các vướng mắc và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về đăng ký tài sản tại các luật liên quan (như Luật Đất đai, Luật Nhà ở) để các thủ tục về đăng ký tài sản được thuận tiện, bảo đảm quyền tài sản của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định về công bố công khai quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

- Thực hiện cơ chế liên thông kiểm tra, xác nhận chương trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án và nghiệm thu đưa chương trình vào sử

dựng theo hướng thành lập đoàn công tác liên ngành do cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ trì, trừ các chương trình phải có yêu cầu vận hành thử nghiệm.

- Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật của Tỉnh trong lĩnh vực đất đai, môi trường, khoáng sản. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về tiếp cận đất đai và mặt bằng sản xuất kinh doanh đối với doanh nghiệp; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai.

- Về chỉ số PCI: Là cơ quan đầu mối chủ trì, theo dõi và xây dựng các giải pháp cụ thể cải thiện chỉ số *Tiếp cận đất đai*. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh

12. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định về xếp loại doanh nghiệp và sản phẩm trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với thủy sản nhập khẩu tại Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản theo nguyên tắc quản lý rủi ro, phân luồng ưu tiên.

- Nghiên cứu thực hiện xã hội hóa thực chất các hoạt động kiểm nghiệm trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động hướng dẫn, định hướng và cung cấp thông tin cập nhật lĩnh vực, ngành nghề và thị trường tiêu thụ để các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp biết, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp; Xây dựng, đề xuất các biện pháp nhằm tăng cường kiểm soát, quản lý nghiêm ngặt về an toàn chất lượng sản phẩm nông sản; Tham mưu triển khai chương trình phát triển sản phẩm nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ.

- Báo cáo, kiến nghị về trình tự thủ tục cho thuê môi trường rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng để xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái tại các khu rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Tham mưu tiêu chí lựa chọn doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công cao.

- Xem xét, rà soát kiến nghị ban hành các quy định, từ đó cho phép doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp được quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Hoàn thiện hệ thống chính sách đất đai.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường kiến nghị hỗ trợ việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp, trang trại đủ điều kiện hợp pháp.

- Phối hợp với các ngành liên quan rà soát chính sách tín dụng hỗ trợ nông nghiệp, đẩy mạnh tín dụng cho vay theo chuỗi giá trị nông nghiệp; cho vay trung và dài hạn để tái sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

- Tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết từ sản xuất - thu mua - chế biến – bảo quản – tiêu thụ, thúc đẩy sự liên kết giữa người sản xuất với doanh nghiệp, liên kết giữa các tổ chức nhà nước với các doanh nghiệp, tạo mối liên kết dọc, liên kết ngang, hình thành nên vùng sản xuất hàng hóa ổn định, nâng cao khả năng cạnh tranh của ngành nông nghiệp, góp phần thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của tỉnh.

- Phối hợp với các ngành liên quan kiến nghị hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế chính sách phát triển bảo hiểm nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia lĩnh vực bảo hiểm nông nghiệp.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

13. Sở Y tế chủ trì phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Hội đồng Giám định y khoa kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giải quyết, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội. Ban hành đầy đủ, cụ thể các quy trình chuyên môn, hướng dẫn điều trị và điều kiện thanh toán bảo hiểm y tế để áp dụng giám định điện tử.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về an toàn thực phẩm nhằm tạo bước chuyển biến đột phá trong quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, làm tiền đề cải cách thủ tục trong các lĩnh vực quản lý, kiểm tra chuyên ngành khác.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật An toàn thực phẩm.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

14. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các với Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng; ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện trực tuyến các thủ tục cấp phép xây dựng (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng) để giảm chi phí, nhất là chi phí không chính thức.

- Phối hợp với Cảnh sát PCCC tỉnh nghiên cứu đề xuất kết hợp thực hiện lồng ghép thủ tục thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy với thủ tục thẩm định dự án,

thẩm định thiết kế xây dựng; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng. Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra công tác thực hiện bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp trong hoạt động đầu tư xây dựng.

- Rà soát, cải cách thủ tục hành chính, quy định liên quan đến sản xuất, cung cấp nước sạch, giảm thủ tục hành chính, thời gian thực hiện. Điện tử hóa thủ tục thực hiện thỏa thuận, đấu nối, kiểm tra thực địa, cấp và thoát nước với Công ty Cổ phần Cấp nước, Công ty Thoát nước và Phát triển đô thị nhằm rút ngắn thời gian thực hiện.

- Rà soát các thủ tục hành chính, xây dựng quy chế phối hợp về thủ tục cấp Giấy phép xây dựng đảm bảo thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan dưới 70 ngày.

- Chủ động nghiên cứu hướng dẫn công khai, minh bạch các thủ tục cấp giấy phép xây dựng, bảo đảm cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác cấp giấy phép xây dựng theo các quy định của pháp luật.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

15. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp nhằm đảm bảo hiệu quả thực thi chính sách và khuyến khích doanh nghiệp phát triển.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu kết hợp thủ tục đăng ký lao động và đăng ký bảo hiểm xã hội nhằm cải thiện chỉ số Khởi sự kinh doanh.

- Ban hành đầy đủ các quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý của Sở trong năm 2018.

- Đẩy mạnh thực hiện giao dịch điện tử:

+ Triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong khai trình lao động đối với các doanh nghiệp, đơn vị; tạo lập và liên thông cơ sở dữ liệu về quản lý lao động với cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

+ Triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu về an toàn vệ sinh lao động, lao động, việc làm về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội tỉnh để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Nghiên cứu, đề xuất giao cho doanh nghiệp tự đào tạo, huấn luyện đối với nhóm người lao động không làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; rà soát, cắt giảm các điều kiện, thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp khi tự huấn luyện cho cán bộ an toàn lao động, người làm công tác y tế, người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động.

- Kiến nghị hoàn thiện các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập; tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề nghiệp.

- Đổi mới cơ chế, chính sách đào tạo nghề theo hướng mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung và sản phẩm dịch vụ và cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thực hiện cơ chế liên thông, chia sẻ thông tin về doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đăng ký lao động, bảo hiểm xã hội theo quy định của Pháp luật.

- Về chỉ số PCI: Là cơ quan đầu mối chủ trì, theo dõi và xây dựng các giải pháp cụ thể cải thiện chỉ số *Đào tạo lao động*. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

16. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục hoàn thiện chính sách nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đào tạo; xây dựng cơ chế và thúc đẩy hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tạo điều kiện thuận lợi cung ứng dịch vụ giáo dục đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

- Xây dựng và công bố thường niên Chỉ số phát triển giáo dục địa phương; tiếp tục thực hiện Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

17. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, thực hiện chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

- Đôn đốc thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 18/5/2018 về việc thực hiện năm kỷ cương hành chính và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2018.

- Triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, giám sát việc cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành

chính. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai dịch vụ công trực tuyến ở các sở, ngành, địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tại địa phương Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Đề án tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính; Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính; giám sát quy định về giải trình và giải quyết các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Nghiên cứu các giải pháp đẩy mạnh tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua mạng hoặc dịch vụ bưu điện.

- Rà soát, củng cố, kiện toàn về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các Trung tâm xúc tiến, tổ chức đại diện doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm từng bước nâng cao vai trò, hiệu quả của các đơn vị.

- Củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của các tổ chức đại diện doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh để phát huy đầy đủ vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp với nhà nước, qua đó, phát huy vai trò của các tổ chức đại diện doanh nghiệp trong việc góp ý xây dựng và phản biện các chính sách, quy định của Tỉnh.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong kế hoạch này; sử dụng kết quả thực hiện Nghị quyết 19-2018 làm căn cứ đánh giá hiệu quả hoạt động của từng sở, ngành, địa phương.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh; chủ trì theo dõi, thực hiện cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (Papi); Về cải thiện chỉ số PCI: phối hợp với các sở, ngành đơn vị cải thiện chỉ số *Chi phí thời gian, Chi phí không chính thức* trong năm 2018 và thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh..

18. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh vận động chính trị, ngoại giao để thúc đẩy các đối tác tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư, thương mại của các doanh nghiệp. Phối hợp với các sở, ngành thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch.

19. Ban Quản lý các Khu công nghiệp chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Rà soát, đôn đốc các Công ty đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp đầu tư hạ tầng để thu hút đầu tư, nâng tỷ lệ lấp đầy tại các khu, cụm công nghiệp;

- Rà soát thu hồi các dự án chậm triển khai, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư mới có năng lực tiếp cận nguồn lực đất đai.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

20. Văn phòng UBND tỉnh:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, phân loại và phối hợp giải quyết phản ánh, kiến nghị, ý kiến phản biện chính sách của doanh nghiệp và người dân trên Cổng Thông tin điện tử.

- Về chỉ số PCI: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số tính năng động và chỉ số chi phí thời gian; phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số chi phí không chính thức và tính minh bạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ và các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

21. Sở Tài chính:

- Tiếp tục đôn đốc, đẩy mạnh cải cách và công khai minh bạch các thủ tục hành chính về thuế, hải quan, kho bạc, bảo hiểm xã hội; tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực này. Công khai minh bạch thủ tục hành chính thuế, hải quan để người dân dễ tiếp cận và giám sát thực hiện; tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp với cơ quan thuế, hải quan để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công theo đúng quy định; đẩy mạnh cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

22. Cục Thuế tỉnh:

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số Nộp thuế theo mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP; phấn đấu giảm thời gian nộp thuế (không bao gồm thời gian nộp bảo hiểm xã hội) xuống còn 119 giờ.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm kiểm tra 100% hồ sơ hoàn thuế thuộc diện phải kiểm tra và phấn đấu đến năm 2020 đảm bảo 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật. Công

khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu đạt 95% trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế đối với doanh nghiệp.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp nghiệp vụ trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp rủi ro, có dấu hiệu chuyên giá, trốn thuế.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

23. Cục Hải quan tỉnh:

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đảm bảo kết nối thông tin thống nhất giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành với Cục Hải quan và Công thông tin một cửa quốc gia. Triển khai thành công Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN giai đoạn 2016 - 2020 ban hành theo Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 14/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ⁴.

- Giải quyết căn bản các vướng mắc về xác định, tham vấn xác định trị giá tính thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với Hiệp định xác định trị giá tính thuế hải quan.

- Nghiên cứu tổ chức bố trí nhân lực để thực hiện thủ tục hải quan 24/7 cho hàng hóa xuất nhập khẩu vận chuyển theo đường chuyên phát nhanh.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nâng cao hiệu quả thực hiện các thủ tục kiểm tra chuyên ngành tại các cảng nơi có lưu lượng hàng hóa xuất nhập khẩu lớn, có nhiều hàng hóa xuất nhập khẩu thuộc đối tượng kiểm tra chuyên ngành trước thông quan.

- Nâng cấp, hoàn thiện cơ chế quản lý rủi ro, thực hiện phân luồng trước khi hàng đến cảng để giải quyết thông quan hoặc giải phóng hàng hóa ngay khi đến cảng.

- Tiếp tục hoàn thiện nâng cao hiệu quả hệ thống thông quan điện tử, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện kết quả kết nối trao đổi thông tin thương mại và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực logistics, bảo hiểm và các dịch vụ khác có liên quan. Công khai các tiêu chí đánh giá mức độ tuân thủ của doanh nghiệp. Sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện thông quan điện tử tự động, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống.

- Áp dụng kiểm tra chuyên ngành theo thông lệ quốc tế; đẩy mạnh công nhận lẫn nhau theo thỏa thuận; chủ động công nhận chất lượng của những nhãn hiệu, nhà sản xuất nổi tiếng, những hàng hóa được sản xuất tại các nước, khu vực có tiêu chuẩn chất lượng cao, tiên tiến (châu Âu, Mỹ, Nhật Bản...). Chuyển thời điểm kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra chất lượng hàng hóa, hiệu suất năng lượng, an toàn thực

⁴ Cơ chế một cửa quốc gia là việc cho phép người khai hải quan gửi thông tin, chứng từ điện tử để thực hiện thủ tục hải quan và thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông qua một hệ thống thông tin tích hợp. Cơ quan quản lý nhà nước quyết định cho phép hàng hóa được xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; cơ quan hải quan quyết định thông quan, giải phóng hàng hóa trên hệ thống thông tin tích hợp.

phẩm trong giai đoạn thông quan sang kiểm tra sau khi hàng hóa đã được thông quan (trừ kiểm dịch đối với trường hợp mặt hàng nhập khẩu có nguy cơ cao theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Đối với nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất phục vụ tiêu dùng trong nước thực hiện kiểm tra tại khâu sản xuất và trước khi đưa sản phẩm vào lưu thông; đối với hàng xuất khẩu được sản xuất từ nguyên liệu nhập khẩu thực hiện tại cơ sở sản xuất trước khi xuất hàng.

- Điện tử hóa thủ tục (nộp hồ sơ, trả kết quả...) kiểm tra chuyên ngành; kết nối chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức quản lý, kiểm tra chuyên ngành với Cổng thông tin một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN để giảm thiểu giấy tờ, hướng tới Mục tiêu phi giấy tờ, rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục kiểm tra chuyên ngành.

- Hoàn thiện hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS, tập trung xử lý các thủ tục hải quan còn nhiều bất cập (giám sát hàng hóa tại cảng biển; miễn thuế, hoàn thuế và xác nhận hàng hóa qua khu vực giám sát; quản lý rủi ro và phân luồng hàng hóa; kiểm soát tại cửa khẩu; thanh Khoản tờ khai nhập nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu; kiểm tra sau thông quan; kiểm tra thực tế hàng hóa,...). Công khai tiêu chí đánh giá, có hệ thống cảnh báo; công khai lý do doanh nghiệp bị phân vào luồng vàng, đỏ và hàng năm giảm tỷ lệ kiểm tra luồng vàng, đỏ. Công bố bảng mã cảng trên website.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

24. Bảo hiểm xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp; Phấn đấu giảm thời gian nộp bảo hiểm xã hội xuống còn 49 giờ.

- Phát triển Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng công tác giám định bảo hiểm y tế, đặc biệt là giám định điện tử để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi người bệnh bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh – xã hội, Sở Y tế tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng thanh tra.

- Tổ chức nghiên cứu, triển khai áp dụng đại trà chữ ký số trong kê khai nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế qua mạng. Tiếp tục áp dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội tập trung cả nước, tăng cường giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành

động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

25. Ngân hàng nhà nước chi nhánh Tỉnh:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiếp tục nghiên cứu, đề xuất giải pháp xây dựng và triển khai hệ thống đăng ký giao dịch bảo đảm hiện đại, tăng cường cơ chế bảo vệ quyền chủ nợ,... góp phần nâng cao điểm số và thứ hạng chỉ số Tiếp cận tín dụng theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới.

- Chỉ đạo các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán trên địa bàn (các chi nhánh ngân hàng thương mại) phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Cục Thuế, Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Báo, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công ty Điện lực, Công ty Cấp nước, Viễn thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố,.. đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

26. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- Công khai hóa quy trình, thủ tục và thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, trong đó trọng tâm là rà soát các thủ tục hành chính như cấp phép xây dựng, phê duyệt quy hoạch, phê duyệt thủ tục về môi trường. Kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện công tác cấp giấy phép xây dựng.

- Hướng dẫn công khai, minh bạch về quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng, bảo đảm cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận; tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác cấp giấy phép xây dựng.

- Về chỉ số PCI: Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

27. Đề nghị Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu, Hội Luật gia tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề tại tỉnh:

- Khảo sát, đánh giá độc lập về chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, đưa ra các khuyến nghị với Cơ quan quản lý Nhà nước.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chi nhánh Vũng Tàu nghiên cứu đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với một số lĩnh vực như thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng,...; nghiên cứu xếp hạng tín nhiệm của cộng đồng doanh nghiệp đối với các sở, ngành và địa phương.

- Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các sở, ngành, các hiệp hội doanh nghiệp lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, xây dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội. Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các chương trình phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường hội nhập quốc tế.

- Phối hợp với các bộ, ngành xây dựng và triển khai chương trình nâng cao năng lực hoạt động cho các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam.

- Phối hợp với các sở, ngành áp dụng Bộ Chỉ số doanh nghiệp bền vững (CSI) để triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp bền vững. Thực hiện đánh giá xếp hạng doanh nghiệp bền vững hàng năm thông qua áp dụng Bộ chỉ số CSI.

- Tiến hành khảo sát, đánh giá độc lập về chất lượng thực hiện thủ tục hành chính, đưa ra các khuyến nghị với UBND tỉnh. Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Phối hợp với các Sở, cơ quan, các hiệp hội doanh nghiệp lập các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng chiến lược cạnh tranh, áp dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, xây dựng thương hiệu, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội nhằm từng bước cải thiện trình độ kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cộng đồng doanh nghiệp.

- Phối hợp với các Sở, cơ quan, các hiệp hội doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp trong việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường hội nhập quốc tế của các doanh nghiệp Việt Nam.

- Về chỉ số PCI: có giải pháp triển khai hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhất là chỉ số *Hỗ trợ doanh nghiệp*. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh.

28. Đề nghị Tòa án tỉnh, Viện Kiểm sát, Cục Thi hành án dân sự tỉnh phối hợp Sở Tư pháp nghiên cứu góp ý các văn bản hướng dẫn thực thi Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật phá sản 2014 để các quy định này sớm áp dụng trên thực tế và đạt hiệu quả cao.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp cải thiện chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng, Giải quyết phá sản doanh nghiệp và Thiết chế pháp lý.

- Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn công tác thi hành án dân sự và công tác xử lý phá sản.

- Đề nghị phối hợp Sở Tư pháp nghiên cứu áp dụng mô hình “hành chính tư pháp một cửa” tại các cấp tòa án; áp dụng thủ tục tố tụng rút gọn đối với các vụ án có giá trị nhỏ; hoàn thiện mô hình “tòa án điện tử”, triển khai các mô hình tiếp nhận đơn khởi kiện, tổng đạt, thông báo quá trình tố tụng và lịch xét xử và giải quyết phá sản trực tuyến tại tỉnh.

- Đề nghị nghiên cứu đề xuất xây dựng cơ chế hỗ trợ phát triển hoạt động của trọng tài và hòa giải thương mại, như: (i) hạn chế can thiệp vào nội dung giải quyết vụ án trong các phán quyết trọng tài; (ii) tạo điều kiện công nhận và cho thi hành các phán quyết của trọng tài nước ngoài; (iii) công nhận quyết định hòa giải thành của các bên ngoài tòa án.

- Đề nghị cung cấp thông tin về những doanh nghiệp đã và đang thực hiện thủ tục phá sản doanh nghiệp để Bộ Kế hoạch và Đầu tư đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các Sở, Ngành, Đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, thực hiện nghiên cứu, tổ chức thực hiện và định kỳ hàng quý, thực hiện báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này gửi về Văn phòng UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 10 của tháng 3, 6, 9** và **trước ngày 10 tháng 12** (báo cáo tổng kết cả năm); trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các Sở, Ngành có trách nhiệm nghiên cứu Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết 19-2018/NQ-CP của các Bộ Ngành trung ương thuộc ngành dọc; các chỉ số thành phần PCI theo kết quả đánh giá, phân tích năm 2017, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh định hướng đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 09/12/2015 của UBND tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện báo cáo theo yêu cầu.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này báo cáo định kỳ hàng quý cho Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 10 của tháng 3, 6, 9** và trước **ngày 10 tháng 12** để báo cáo tổng kết cả năm gửi về Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Sở Thông tin và truyền thông xây dựng nội dung và tuyên truyền các nội dung có liên quan đến chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và các nội dung của Nghị quyết 19-2018/NQ-CP đến tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ được giao đến các đơn vị trực thuộc để tổ chức thực hiện, quán triệt, nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức của đơn vị đối với nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của Tỉnh.

5. Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này và các Nghị quyết của Chính phủ tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

6. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, Ngành, Đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh kịp thời./.

(Đính kèm Nghị Quyết 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ và Phụ lục phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện cải thiện chỉ số PCI)



PHỤ LỤC

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CẢI THIỆN CHỈ SỐ PCI NĂM 2018

Ban hành kèm theo Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

Chi số thành phần	Năm 2016		Năm 2017		So sánh (+/-)		Điểm cao nhất/thấp nhất năm 2017	Phương hướng, nhiệm vụ năm 2018	Cơ quan đầu mối	Cơ quan phối hợp thực hiện	
	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng	Điểm số	Thứ hạng					
I	Chỉ số tăng điểm										
1	Gia nhập thị trường	7,94	60	8,19	14	0,25	46	8,93/6,25	Duy trì và cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
2	Tính năng động	4,16	55	5,45	31	1,29	24	7,07/3,63	Duy trì và cải thiện	VP UBND tỉnh	Các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
3	Chi phí thời gian	5,82	54	6,42	33	0,6	21	8,69/4,83	Duy trì và cải thiện	Sở Nội vụ, VP UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh, các sở ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
4	Tính minh bạch	6,23	30	6,36	28	0,13	2	7,25/5,33	Duy trì và cải thiện	VP UBND tỉnh và tất cả các sở, ngành có liên quan	Các sở ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
5	Hỗ trợ doanh nghiệp	6,00	9	7,00	9	1,08	0	7,24/4,77	Duy trì và cải thiện	VCCI chi nhánh Tỉnh BR-VT	Sở Công thương, Sở KHĐT, các sở ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố



6	Đào tạo lao động	6,88	9	7,29	9	0,41	0	8,17/5,09	Duy trì và cải thiện	Sở LĐTBXH	Sở Giáo dục và Đào tạo, các Hiệp hội DN, VCCI Bà Rịa – Vũng Tàu, các sở ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
7	Thiết chế pháp lý & An ninh trật tự	5,09	44	5,55	45	0,46	-1	7,20/4,02	Duy trì và cải thiện	Tòa án tỉnh, Công an tỉnh	Sở KHĐT, BQLKCN, các sở ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
II Chi số giữ điểm											
1	Tiếp cận đất đai	5,94	26	5,94	48	0	-22	7,61/4,35	Tăng cường cải thiện	Sở Tài nguyên và Môi trường	BQLKCN, Sở Công thương, các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
III Chi số giảm điểm											
1	Chi phí không chính thức	5,56	21	5,04	40	-0,52	-19	7,82/4,10	Tập trung cải thiện	Sở Nội vụ	Thanh tra tỉnh, các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố
2	Cạnh tranh bình đẳng	4,48	52	4,33	54	-0,15	-2	6,42/3,33	Tập trung cải thiện	Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố